

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HL
TỈNH QN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2019/HS-ST

Ngày: 27/3/2019

NHÂN DA

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL- TỈNH QN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần A Đ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn C

2. Bà Phạm Hồng D

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Ngọc M - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh QN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh QN tham gia phiên toà: Ông Tạ Thành Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh QN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2019/QĐXXST-HS ngày 15/3/2019 đối với bị cáo:

Vũ Xuân Q - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 04 tháng 4 năm 1979, tại thành phố Uông Bí, tỉnh QN. Trú tại: Tổ 2, khu Hồng Thạch B, phường Cẩm Thạch, thành phố CP, tỉnh QN. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 12/12. Con ông: Vũ Xuân Thạ (đã chết). Con bà: Bùi Thị Hoa, sinh năm 1950. Trú tại: Tổ 2, khu Hồng Thạch B, phường Cẩm Thạch, thành phố CP, tỉnh QN. A em, ruột: Có bốn người, bị cáo là con thứ hai. Họ và tên vợ: Tăng Thị Lan A, sinh năm 1989 (đã ly hôn). Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

+ Năm 2001 bị Tòa án nhân dân thành phố CP xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Cướp giật tài sản”; ngày 09/10/2001 đã thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm.

+ Năm 2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh QN xử phạt 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 13/3/2007 ra tù về địa phương. Ngày 21/6/2005 đã thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm.

+ Năm 2008 bị Tòa án nhân dân thành phố CP xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 01/10/2008 ra tù về địa phương. Ngày 23/5/2008 đã thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm.

+ Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thành phố CP xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 29/9/2011 đã thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm.

+ Năm 2014 bị Tòa án nhân dân thành phố CP xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 13/6/2016 ra tù về địa phương. Đã thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm ngày 30/9/2014.

- Bị bắt khẩn cấp ngày 04/11/2018, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh QN. Có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Chị Quách Thị Q; sinh năm: 1979 (Đã chết)

Trú tại: Thôn muốt, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh TH.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

A Bùi Văn T; sinh năm: 1977

Trú tại: Thôn muốt, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh TH. Là chồng của bị hại (Có mặt tại phiên tòa).

Bà Phạm Thị S; sinh năm: 1954

Ông Quách Văn T; sinh năm: 1953

Đều trú tại: Thôn 4, Bình Hòa, xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy, tỉnh TH. Là bố, mẹ của bị hại (Vắng mặt tại phiên tòa).

Đại diện ủy quyền: Chị Quách Thị Hiền; sinh năm: 1986

Trú tại: Thôn 4, Bình Hòa, xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy, tỉnh TH. (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: A Bùi Văn K; sinh năm: 1998

Trú tại: Thôn muốt, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh TH. (Có mặt tại phiên tòa).

- A Lý Ngọc A, sinh năm 1988

Trú tại: Tổ 33, khu 5, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh QN. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 02/11/2018 Vũ Xuân Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14Z1 - 266.25 nhưng không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, trong tình trạng vừa sử dụng trái phép chất ma túy đi từ khu Cái Dăm, thuộc phường Bãi Cháy, thành phố HL về thành phố CP. Khi đi đến KM113 + 200, quốc lộ 18 thuộc tổ 4, khu 10, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh QN thuộc khu vực đông dân cư, do Q điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát phía trước của đường đi, không đảm bảo an toàn, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép nên khi nhìn thấy chị Quách Thị Q, sinh năm 1977, tạm trú tại tổ 4, khu 10, phường Bãi Cháy, thành phố HL đang đi bộ phía trước (Cách khoảng 6m) từ phía bên phải đường để sang làn đường bên kia theo hướng đi của Q. Khi chị Q đã đi sang gần hết đường, gần đến dải phân cách cứng giữa đường thì xe do Q điều khiển đã đâm vào chị làm chị ngã ra đường, Q và xe mô tô trượt rên trên mặt đường 19,1m và dừng lại. Lúc này Q đứng dậy nhìn về phía chị Q thấy chị đang nằm trên đường. Thấy vậy, Q dựng xe mô tô rồi bỏ trốn về thành phố CP, chị Q được đưa đi bệnh viện cấp cứu. Hậu quả: Chị Q bị chấn thương sọ não, đến ngày 04/11/2018 thì tử vong.

Ngày 03/11/2018 Công an thành phố HL đã truy tìm và đưa Q cùng chiếc xe mô tô về trụ sở để làm việc, làm rõ trách nhiệm. Đồng thời lấy mẫu nước tiểu, kiểm

tra nồng độ cồn đối với Q. Ngày 04/11/2018 Q bị bắt khẩn cấp Cơ quan điều tra đã kiểm tra dấu vết trên thân T đối với Q xác định Q bị vết xây xước da ở mặt sau bả vai bên trái, bên phải. Xây xước da ở mặt trước đầu gối chân trái và mắt cá ngoài chân trái.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 02/11/2018 T hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn tại KM 113 + 200, Quốc lộ 18 thuộc tổ 4, khu 10 phường Bãi Cháy, thành phố HL là đường đôi, có dải phân cách giữa phân chia hai chiều đường riêng biệt mặt đường bê tông nhựa, đường hơi lên dốc hướng từ Ao cá đi về Loong toòng. Phía trước nơi xảy ra tai nạn về phía Ao cá đường hơi cong từ trái sang phải theo hướng Loong Toòng về Ao cá.

Tại nạn xảy ra hướng ngã tư Ao Cá đi ngã tư Loong Toòng, lòng đường rộng 11,9m có các vạch S chia thành 3 làn đường trong đó làn trong cùng bên phải rộng 4,35m, giữa rộng 3,5 m. Bên phải đường theo hướng trên có lối rẽ vào khu dân cư. Hiện trường được đánh dấu bằng 04 mốc:

- + Vết tì miết dính máu trên mặt đường (vết 1) dài 5,8m rộng 0,15m hướng Ao Cá - Loong Toòng chéo sang trái, từ đầu vết vào mép đường là 10,2m, cuối vết vào mép đường là 11,25m.

- + Đám máu trên mặt đường (vết 2) trên diện (0,8 x 0,5)m từ tâm đám máu đến mép đường là 11,25m là điểm cuối của vết 1.

- + Vết xước trên mặt đường (vết 3) dài 19,1m rộng nhất 0,95m hướng Ao cá - loong Toòng chéo sang phải. Từ điểm đầu vết 3 đến mép đường là 6,7m đến điểm đầu vết 1 là 6,5m. Điểm cuối vết 3 đo đến mép đường là 1,3m.

- + Đám mảnh nhựa vỡ pha đèn trên mặt đường (vết 4) trên diện (19x11,9)m hướng Ao cá - Loong Toòng điểm gần nhất 4 đến mép đường là 11,5m đến vết 1 là 8,5m (Bút lục số 20 – 22).

- Khám xe mô tô BKS 14Z1 - 266.25: + Phần phía trước bên phải chắn bùn bánh trước bị mài xước kích thước (3x6) cm hướng từ trước về sau, thấp nhất cách đất 56,5 cm; Má trái lớp trước có vết tỷ xước cao su trên diện (7x2,5)cm, hướng từ ngoài vào tâm, ngược chiều kim đồng hồ gần nhất sát mặt lặn; Cụm đèn chiếu sáng trước đèn xi nhan trước hai bên vỡ hỏng hoàn toàn; ốp nhựa phía trước ghi đồng bị vỡ, bật rời khỏi vị trí; Mặt trước ốp nhựa cụm công tắc bên trái ghi đồng có vết tỷ xước; Bên trái ghi đồng bị cong gập nhẹ từ trước về sau, trái sang phải; mặt ngoài cánh yếm và ốp nhựa bên trái có vết chùi sạch bụi, nứt vỡ nhựa trên diện (70x29)cm, từ trước về sau, bật chốt liên kết với xe, thấp nhất cách đất 13cm; Tay gương chiếu hậu trái bị đẩy từ trước về sau; mặt trước nắm tay phA và ghi đồng phải mài xước kim loại rải rác chất bột trắng kích thước (1,2x1,4)cm từ trước về sau, thấp nhất cách đất 91 cm; Mặt trước nắm tay cầm bên phải ghi đồng bị mài xước kim loại rải rác chất bột trắng kích thước (1,2 x 2) cm từ trước về sau, thấp nhất cách đất 95 cm; Mặt trước phía ngoài khung sắt tay phanh bên phải ghi đồng mài xước kim loại rải rác chất bột trắng kích thước (1x0,8)cm; Giá đỡ chân trước bên phải bị cong gập từ trước về sau, dưới lên tâm, đầu giá đỡ chân bị mài xước cao su; mặt ngoài cánh yếm bên phải tỷ xước nhựa kích thước (7x24)cm từ trước về sau; Đầu giá đỡ chân say bên phải bị mài xước kim loại; Mặt ngoài đoạn cuối ốp bờ xe bị mài xước kim loại dính chất bột màu trắng kích thước (3x3)cm, hướng từ

trước về sau; Cạnh ngoài bên phải tay xách yên xe bị mài xước kim loại kích thước (3x0,6)cm.

+ Hệ thống điều khiển hoạt động bình thường, phanh trước và sau có hiệu lực, hệ thống đèn hư hỏng không kiểm tra được tác dụng, còi yếu điện kêu nhỏ (Bút lục số 23,24)

-Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 222/2018/TT ngày 05/11/2018 của Trung tâm pháp y, sở y tế QN đối với nạn nhân Quách Thị Q (không giải phẫu tử thi) kết luận nguyên nhân chết: Do chấn thương sọ não kín, vỡ vòm và nền sọ, chết não và đa chấn thương phối hợp (bút lục số 29 – 30).

- Tại phiếu kết quả xét nghiệm hồi 13 giờ 35 phút ngày 03/11/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh QN xét nghiệm nước tiểu của Vũ Xuân Q xác nhận dương tính với Methamphetamine và Heroine (Bút lục 116).

- Tại Công văn số 7884/SGTVT - QLĐTSH ngày 20/11/2018 của Sở giao thông vận tải tỉnh QN xác nhận chưa cấp giấy phép lái xe ô tô, mô tô cho Vũ Xuân Q.

- Tại phiếu kết quả xét nghiệm hồi 14 giờ 02 phút ngày 03/11/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh QN xác nhận nồng độ cồn trong máu của Vũ Xuân Q là 4,37 mmol/L, tương đương hàm lượng 20,13 mg/100ml máu.

Tại bản Cáo trạng số: 70/CT-VKSHL ngày 25/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh QN đã truy tố bị cáo Vũ Xuân Q về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Xử bị cáo Vũ Xuân Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Vũ Xuân Q từ 04 đến 05 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Khoản 2, 3 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển kiểm soát 14Z1 - 266.25 nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về bồi thường dân sự: Hiện bị cáo Vũ Xuân Q chưa bồi thường gì cho gia đình bị hại, nhưng tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường là 200.000.000 đồng. Vì vậy công nhận thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại.

Bị cáo Vũ Xuân Q thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Những người làm chứng: Anh Bùi Văn K khai: Vào khoảng 23 giờ 00 phút A K và mẹ đẻ là chị Q đi bộ từ nhà trọ tại tổ 4, khu 10, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh QN sau đó sang đường để bắt xe khách về quê. A K đi trước, chị Q đi sau cách A K khoảng 1 m. Khi A K vừa đi đến dải phân cách giữa thì nghe thấy tiếng “bụp” phía sau. Khi A K quay đầu lại thì thấy chị Q đang nằm trên đường. Sau đó A K nhìn về phía cầu Bãi Cháy thì thấy có một người đội mũ bảo hiểm trùm đầu màu trắng nằm trên đường cách vị trí anh K khoảng 10m, xe mô tô đổ trượt hơi chệch sang phải sát mép đường về hướng đi cầu Bãi Cháy, người này đứng dậy được luôn và đi ra phía xe mô tô dựng xe dậy và điều khiển xe đi khỏi hiện trường. Sau đó có người dân đến cung cấp cho A K đặc

điểm của xe mô tô vừa bỏ đi là loại xe Sirius biển số 14 Z1 - 266.25

Anh Lý Ngọc A có lời khai: khoảng 23 giờ 10 phút ngày 02/11/2018 A điều khiển xe ô tô đi một mình từ ngã tư Ao Cá về nhà với tốc độ khoảng 30 đến 40 km/giờ và đi cách giải phân cách giữa đường khoảng 4 mét. Lúc này có một xe mô tô vượt từ phía sau bên trái lên với tốc độ nhA khoảng 70 đến 80 km/giờ. KHi xe mô tô vượt qua xe A điều khiển khoảng 50 mét thì nhìn thấy xe mô tô trượt trên đường về phía trước hơi chéch sang bên phải vào sát mép đường bên phải. A Ngọc A vẫn điều khiển xe đi tiếp một đoạn thì quan sát thấy trên đường ngay sát dải phân cách có một người phụ nữ đang nằm trên đường, nằm ngửa máu mồm và đầu chảy ra. Nhìn về phía Cầu Bãi Cháy thấy có người đang đứng dậy và đi lại về phía xe mô tô nằm đổ trên đường, người này dựng xe dậy và bỏ đi luôn. Lúc này anh Ngọc A kịp nhìn thấy hai số đầu của biển số xe mô tô là 14Z1, sau đó anh Ngọc A đưa người phụ nữ đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực Bãi Cháy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Khoảng 23 giờ ngày 02/11/2018 tại Km 113 +200 Quốc lộ 18, thuộc tổ 4, khu 10, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh QN. Vũ Xuân Q không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14Z1 - 266.25 đi hướng từ ngã tư Ao Cá, thành phố HL về thành phố CP. Do Q điều khiển xe mô tô trong tình trạng sử dụng chất ma túy Methamphetamine và Heroine, qua khu vực đông dân cư, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm nên xe mô tô do Q điều khiển đã đâm vào chị Quách Thị Q đang đi bộ qua đường làm chị Q bị thương sau đó đã tử vong. Sau khi gây tai nạn, Q dựng xe mô tô rồi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm và cố ý không cứu giúp người bị nạn. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a,b,c khoản 2 Điều 260 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260) Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 70/CT-VKSHL ngày 25/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố đối với Vũ Xuân Q là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

- a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;
- b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;
- c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn...”

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Tình trạng vi phạm luật giao thông ngày càng gia tăng, nhiều vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng về tài sản, tính mạng, sức khỏe. Nguyên nhân chủ yếu do sự thiếu ý thức của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông. Bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng sử dụng chất ma túy, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên xe đã đâm vào chị Q đang sang đường, hậu quả chị Q bị thương nặng sau đó tử vong. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã T tiếp xúc phạm đến các quy định của nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, trật tự an toàn giao thông và tính mạng của người khác do đó việc đưa bị cáo ra xét công khai là cần thiết, cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu:

+ Năm 2001 bị Tòa án nhân dân thành phố CP xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Cướp giật tài sản”; ngày 09/10/2001 đã thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm.

+ Năm 2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh QN xử phạt 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 13/3/2007 ra tù về địa phương. Ngày 21/6/2005 đã thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm.

+ Năm 2008 bị Tòa án nhân dân thành phố CP xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 01/10/2008 ra tù về địa phương. Ngày 23/5/2008 đã thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm.

+ Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thành phố CP xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 29/9/2011 đã thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm.

+ Năm 2014 bị Tòa án nhân dân thành phố CP xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 13/6/2016 ra tù về địa phương. Đã thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm ngày 30/9/2014.

Mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt HĐXX cũng xem xét, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo cũng đã đạt được thỏa thuận bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng. Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi là đi bộ sang đường tại nơi có dải phân cách vi phạm

khoản 4 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm bồi thường dân sự:

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14Z1 - 266.25 qua xác minh là tài sản hợp pháp của bị cáo. Vì vậy trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

01 Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Quang K đây là giấy tờ xe của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa đại diện bị hại yêu cầu bị cáo Q bồi thường toàn bộ tiền viện phí, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí cấp dưỡng nuôi con nhỏ và cha mẹ già yếu và các chi phí khác với tổng số tiền là 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng. Bị cáo Q đồng ý với mức bồi thường số tiền trên nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện gia đình bị hại.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a, b, c khoản 2 Điều 260 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Xuân Q phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Xuân Q 04 (Bốn) năm tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 04/11/2018.

Áp dụng: Điều 584, 585, 586 Bộ luật dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Vũ Xuân Q và đại diện của người bị hại, cụ T: Bị cáo Vũ Xuân Q bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 200.000.000 (Hai trăm triệu đồng) gồm tiền viện phí, chi phí M táng, tổn thất tinh thần, chi phí cấp dưỡng nuôi con nhỏ và cha mẹ già yếu và các chi phí khác.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Trả lại cho bị cáo Vũ Xuân Q 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14Z1 - 266.25 nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án. 01 Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Quang K.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 128/BB - THA ngày 26/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh QN).

Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Xuân Q phải nộp 10.000.000 (Mười triệu) đồng tiền án phí dân sự và 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại. Báo cho bị cáo và người đại diện biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QN;
- VKSND tỉnh QN;
- VKSND TP Hạ Long;
- THADS TP Hạ Long;
- Bị cáo; người đại diện bị hại;
- CQCSĐT CA TP Hạ Long;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Đ